

Ngày soạn:
Ngày dạy: 15/11/17

Tiết 32: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

- 1.Kiến thức: HS làm thành thạo về tìm BCNN, tìm BC thông qua tìm BCNN.Tìm BC của nhiều số trong khoảng cho trước.
- 2.Kỹ năng: Nắm vững cách tìm BCNN để vận dụng tốt vào bài tập.
- 3.Thái độ: Rèn tính chính xác, cẩn thận áp dụng vào các bài toán thực tế.

II. CHUẨN BỊ TÀI LIỆU-TBDH:

1. Chuẩn bị của thầy: SGK, SGV, tài liệu tham khảo.
2. Chuẩn bị của trò: ĐDHT, SGK, phiếu học tập.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ôn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

HS 1: Bội chung của 2 hay nhiều số là gì? Tìm BC(8;12)?

HS 2: Nêu quy tắc tìm BCNN của 2 hay nhiều số? Áp dụng cách tìm BC thông qua tìm BCNN để tìm BC(4;6)?

3. Bài mới:

Hoạt động của thầy - trò	Nội dung kiến thức cần đạt
Bài 156/ SGK: GV: Cho học sinh đọc và phân tích đề đã cho ghi sẵn trên bảng phụ. - Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm. Hỏi: $x: 12; x: 21; x: 28$. Vậy x có quan hệ gì với 12; 21 và 28? HS: $x \in BC(12,21,28)$. GV: Theo đề bài cho $150 \leq x \leq 300$. Em hãy tìm x? HS: Thảo luận nhóm và đại diện nhóm lên trình bày. GV: Cho lớp nhận đánh giá, ghi điểm. Bài 157/60 SGK: GV: - Ghi tóm tắt và hướng dẫn học sinh phân tích đề trên bảng. ?Sau ít nhất bao nhiêu ngày thì hai bạn cùng trực nhật? GV: Theo đề bài thì sẽ có bao nhiêu lần hai bạn cùng trực nhật?. HS: Trả lời. GV: Gọi a là số ngày ít nhất hai bạn lại	<u>Bài tập 156 (SGK-60)</u> Vì: $x: 12; x: 21$ và $x: 28$ Nên: $x \in BC(12; 21; 28)$ $12 = 2^2.3$ $21 = 3.7$ $28 = 2^2.7$ $BCNN(12; 21; 28) = 2^2.3.7 = 84.$ $BC(12; 21; 28) = \{0; 84; 168; 252; 336; \dots\}$ Vì: $150 \leq x \leq 300$ Nên: $x \in \{168; 252\}$ <u>Bài tập 157 (SGK-60)</u> Gọi a là số ngày ít nhất hai bạn lại cùng trực nhật. Theo đề bài: $a: 10; a: 12$ Nên: $a = BCNN(10 ;12)$ $10 = 2.5$ $12 = 2^2.3$ $BCNN(10; 12) = 2^2.3.5 = 60$

